

Số: /BC-UBND

Đan Hội, ngày 15 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO

**Tình hình kinh tế - xã hội và sự điều hành của UBND xã năm 2023
phương hướng nhiệm vụ những tháng cuối năm 2024**

Phần I

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ NĂM 2023

1. Công tác sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi

*** Sản xuất nông nghiệp**

Tổng diện tích gieo trồng năm 2023 là 681 ha tăng so với cùng kỳ là 31 ha, trong đó 675 ha cây lúa, 9,7 ha cây màu, trong đó 03 ha diện tích trồng lạc; nhân dân chủ yếu cấy các giống lúa như Khang dân, Khang dân đột biến, Q5, TBR225 thái bình và một số dòng lúa thơm khác...; Tổng sản lượng lương thực quy thóc đạt: 4.111 tấn, bình quân lương thực đầu người năm ước đạt: 775 kg/người, so với năm 2022, giảm 121 tấn đạt 97,14% KH đầu năm (KH là 4.232 tấn).

Kết hợp với hội nông dân tổ chức thăm đồng ruộng chỉ đạo bà con nhân dân theo dõi tình hình sinh trưởng phát triển của cây trồng để kịp thời phát hiện sâu rầy và phun phòng trừ.

* Về cây ăn quả: Tổng sản lượng nhãn đạt khoảng 200 tấn.

*** Công tác chăn nuôi, thú y**

Xây dựng phương án, kế hoạch phòng chống dịch dịch động vật, thành lập BCD, các tổ kiểm tra dịch ở các thôn; tổ chức kiểm tra ký cam kết và thống kê đàn lợn tới các hộ dân. Tổ chức tiêm phòng đạt tiếp tục tiêm phòng bổ sung cho đàn gia súc, gia cầm vụ xuân- hè năm 2023, kết quả: tiêm được 150 liều vắc xin viêm da, nổi cục; 250 liều vắc xin đại chó mèo.

Số lượng đàn gia súc, gia cầm năm 2023 như sau:

Đàn bò: 151 con so với cùng kỳ tăng 19 con, đạt 111,11 % so với KH.

Đàn lợn: 1.345 con, so với cùng kỳ năm trước tăng 469, đạt 150% KH trong đó: 141 lợn nái; lợn thịt, lợn con theo mẹ: 1.204 con.

Đàn gà 272.000 con so với cùng kỳ tăng 8.000 con, đàn vịt 15.000, giảm so với cùng kỳ 6.000 con, tổng đàn gia cầm đạt 290.000 con so với cùng kỳ tăng 5.000 con, đạt 101,85 % so với KH (KH 270.000 con).

Diện tích nuôi trồng thủy sản 120ha, sản lượng đạt 200 tấn cá, chủ yếu nuôi bán thâm canh, một vụ lúa một vụ cá.

2. Công tác quản lý đất đai – Môi trường

- Hoàn thiện thống kê đất đai năm 2023.

- Tiếp tục đôn đốc thôn Chiền hoàn thiện hồ sơ đôn điền đổi thửa.

- Thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 27/02/2020 của Tỉnh ủy Bắc Giang về việc huy động toàn dân tập trung thu gom, xử lý triệt để rác thải ra môi

trường; triển khai thu phí vệ sinh môi trường; tổ chức dọn vệ sinh môi trường trong toàn xã vào ngày 30 hàng tháng. Chưa tổ chức thu phí vệ sinh môi trường.

- Thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU, đã chuyển đổi cơ cấu cây trồng cho 112 trường hợp; còn 04 trường hợp còn lại tiếp tục hoàn thiện hồ sơ, thủ tục đề nghị UBND huyện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhân dân.

- Thực hiện các quy trình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 91 lô đất còn tồn đọng, hiện nay đã tiến hành đo đạc xong và đã lên sơ đồ.

- Xây dựng phương án giải phóng mặt bằng khu dân cư Bờ Trán – thôn Bưởi.

- Quy hoạch chung xã giai đoạn 2022-2035.

Môi trường, khoáng sản

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, ngăn chặn kịp thời các trường hợp khai thác tài nguyên, khoáng sản, hạ thấp mặt bằng trái phép, lấn chiếm đất đai trên địa bàn.

- Thường xuyên tuyên truyền về vệ sinh môi trường qua các hội nghị, cuộc họp, trên hệ thống loa truyền thanh để nhân dân biết và hiểu rõ hơn về giữ gìn vệ sinh môi trường chung, khuyến khích các hộ gia đình tự xử lý rác thải tại nhà.

3. Giao thông, thủy lợi, xây dựng cơ bản

- *Giao thông, thủy lợi*: Nạo vét kênh mương nội đồng, làm mương mới phục vụ sản xuất vụ chiêm xuân. tổng chiều dài: 4,5km, tổng khối lượng: 8.500m³. Nâng cấp trực đường nội đồng các tuyến;

- Thường trực chống thiên tai-tìm kiếm cứu nạn năm 2023 khi có bão. Thu hoàn thành quỹ PCTT-TKCN trên địa bàn xã.

- Tiếp tục triển khai và xây dựng thực hiện kế hoạch tu sửa đường giao thông; giải tỏa hành lang đê và hành lang giao thông theo kế hoạch.

- *Xây dựng*: Xây dựng 8 phòng học trường THCS năm 2023. Hoàn thiện 02 hồ sơ quyết toán các công trình đã hoàn thành.

4. Công tác Thu - Chi ngân sách và thực hiện nghĩa vụ với nhà nước

- Tổng thu ngân sách ước đạt: 5.792.929.124 đồng, đạt 116% so với DT

- Thu tại xã: 420.492.647 đ đạt 50,41% so với dự toán.

- Thu quỹ phòng chống thiên tai: 10.580.000 đồng.

- Thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 91.563.640 đồng.

- Tổng chi ngân sách ước đạt: 4.683.158.209 đồng, đạt 76 % so với DT

II. VĂN HOÁ - XÃ HỘI

1. Sự nghiệp giáo dục - Đào tạo

Sự nghiệp giáo dục đào tạo tiếp tục được duy trì, từng bước nâng cao về chất lượng giảng dạy ở 3 nhà trường: THCS, TH, MN thông qua kết quả năm học 2022-2023 như sau:

a. Trường Mầm Non

Năm học 2022-2023: 10 lớp, 237 cháu, trong đó: Huy động mẫu giáo: Tổng số 237/237 đạt 100% KH, so với với độ tuổi đạt 100%.

Năm học 2023-2024, trường có tổng số 215 trẻ với 11 lớp.

b. Trường tiểu học

Năm học: 2022-2023: có 13 lớp, tổng có: 418 h/s. Tỷ lệ huy động vào lớp 1 là 87/87 em đạt 100%.

Chất lượng 2 mặt giáo dục

Phẩm chất: $405/409 = 99\%$; Năng lực: $405/409 = 99\%$

+ Đạt giải các cấp: Cấp huyện: Đạt 18 giải (trong đó: 01 giải Ba môn Cầu lông; 01 giải Nhất, 01 giải Ba môn Đá cầu; 01 giải Ba môn Tin học; 01 giải phụ trách Sao giỏi; 01 giải Ba, 01 giải Khuyến khích môn Tiếng Anh IOE; 11 giải viết chữ đẹp).

Năm học 2023-2024, trường có tổng số 438 h/s, với 14 lớp

c. Trường THCS

Năm học: 2022-2023: có 8 lớp, tổng số có: 250 h/s.

Kết quả năm học như sau:

- Chất lượng hai mặt giáo dục:

- Khối 6, 7:

+ Kết quả học tập: Tốt: 5 h/s = 3,62%, Khá: 50 h/s = 36,23%, đạt 79 h/s = 57,25%, chưa đạt: 04 h/s = 2,9%.

+ Kết quả rèn luyện: Tốt: 37 h/s = 26,81%, khá: 68 h/s = 49,28%, đạt 31 h/s = 22,46%, chưa đạt: 2 h/s = 1,45%

- Khối 8,9:

+ Hạnh kiểm: Tốt: 70 học sinh, đạt tỷ lệ: 63,06%; Khá: 40 học sinh; tỷ lệ: 36,04%; Trung bình: 01 học sinh, đạt tỷ lệ: 0,9%

+ Học lực: Khối 8,9: Học sinh Giỏi: 8 học sinh, đạt tỷ lệ: 7,21%; Khá: 66 học sinh, tỷ lệ: 59,46%; Trung bình: 36 học sinh, tỷ lệ: 32,43%; Yếu: 01 học sinh, tỷ lệ: 0,9%.

- Chất lượng giáo dục mũi nhọn:

- Học sinh giỏi văn hóa, KHKT, STTTNND cấp huyện: 09 giải.

- TDTT cấp huyện: 13 giải. Cấp tỉnh: 08 giải (TDTT).

- **Kết quả học sinh tốt nghiệp THCS:** Tổng số học sinh TN THCS: 53/53 đạt 100% .

Năm học 2023-2024, trường có tổng số 8 lớp với 268 học sinh

2. Y tế

Công tác khám chữa bệnh

Thực hiện tốt việc trực ban chăm sóc, khám sức khỏe ban đầu cho người dân, ổn định về cơ sở vật chất duy trì tốt các tiêu chí xã chuẩn quốc gia về y tế.

Năm 2023 khám chữa bệnh là 4.631 lượt người, so với cùng kỳ đạt 121,35%, trong đó: khám thuộc diện BHYT cho 3.841 lượt người đạt 145,16% so với cùng kỳ năm trước. Khám và điều trị bệnh lao cho 08 ca, khám và điều trị bệnh thần kinh cho 32 người; khám bệnh đông y kết hợp 950 lượt người; Tiêm chủng đầy đủ cho 70 cháu; tiêm phòng viêm lao 70 trường hợp; tiêm phòng Híp cho 70 trường hợp, tiêm uốn ván: 65 trường hợp, tiêm phòng não nhật bản: 70 TH; uống Vitamin A: 415 cháu. Tuyên truyền vận động nhân dân làm tốt công

tác vệ sinh môi trường, vệ sinh cá nhân, chủ động phòng chống một số bệnh thông thường. Giám sát dịch bệnh trên địa bàn, chỉ đạo mạng lưới y tế thôn bản hoạt động đều đặn.

3. Công tác dân số, gia đình và trẻ em

Tổ chức tuyên truyền công tác dân số, gia đình, ổn định về quy mô dân số, giảm tỷ lệ sinh. Thường xuyên tổ chức giao ban vào ngày 27 hàng tháng, số trẻ em sinh ra trong năm 2023 là 76 trẻ, tăng so với cùng kỳ 09 trẻ. Tiếp tục xây dựng xã phù hợp với trẻ em. Tổng dân số theo niên giám thống kê là 5.618 người.

4. Văn hóa-xã hội

Tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước. Tuyên truyền tới nhân dân tiết kiệm trong việc cưới, tang và lễ hội. Tiếp tục phát động phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá" gắn với xây dựng Nông thôn mới. Vận động nhân dân làm việc, học tập theo "Tu tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh".

Đã tuyên truyền vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện tiết kiệm tiêu dùng trong dịp tết, đón xuân lành mạnh, không phô trương hình thức, không lãng phí. Tổ chức lễ hội truyền thống của địa phương có sự quản lý và chỉ đạo chặt chẽ, phù hợp với nếp sống văn minh trong lễ hội, trong việc cưới việc tang. Treo 23 băng rôn, khẩu hiệu vượt đường về tết Nguyên đán; kỷ niệm 93 năm ngày thành lập Đảng cộng sản Việt Nam ngày (03/02/1930-03/02/2023), ngày quốc khánh 02/9 và kỷ niệm những ngày lễ lớn. Tổ chức tốt các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, thăm hỏi, chúc tết các gia đình có công, các đối tượng chính sách xã hội, hộ nghèo, người già cô đơn không nơi nương tựa, những gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn đảm bảo tất cả các gia đình đều có tết.

Đã tham gia hội thi các làng văn hóa tiêu biểu năm 2023 và đạt giải B.

Tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023: kết quả 20 hộ nghèo đạt 1,41%, 31 hộ cận nghèo đạt 2,18 %.

Tổ chức bình xét các danh hiệu văn hóa năm 2023: số hộ đạt gia đình văn hóa là 1.241 = 87,33%, đạt 109% KH đầu năm . Năm 2023 có 5/5 làng văn hóa đạt 125% KH đầu năm.

*** Công tác giải quyết chính sách người có công**

- Công tác tặng quà tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023
- + Chủ tịch nước: 168 suất, số tiền mặt là: **53.100.000đ**
- + Chủ tịch tỉnh: 168 suất, số tiền mặt là: **134.400.000đ**
- + Chủ tịch UBND Huyện: 29 suất, số tiền mặt là: **17.100.000đ**
- Lập danh sách quà, nhận quà và cấp phát quà cho các đối tượng người có công nhân ngày thương binh liệt sỹ 27/7/20223
- + Quà của Chủ tịch nước 168 suất tổng số tiền: 53.100.000 đồng
- + Quà của Chủ tịch UBND tỉnh 169 suất tổng số tiền: 135.200.000 đồng
- + Quà của Chủ tịch UBND huyện 27 suất tổng số tiền: 8.100.000 đồng

- Việc thực hiện công tác giải quyết chế độ chính sách đối với NCC và thân nhân NCC với CM trên địa bàn, cụ thể theo từng loại đối tượng:

+ Hướng dẫn thân nhân đối tượng Hoàn thiện hồ sơ MTP và trợ cấp 1 lần 30 cho đối tượng (**03** đối tượng hưởng Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ; **03** đối tượng hưởng theo QĐ 49/2015/QĐ-TTg ; **01** đối tượng hưởng theo QĐ 290/2005/QĐ-TTg; **06** đối tượng thương binh; **05** đối tượng xuất liệt sỹ; **08** đối tượng HHC; **03** đối tượng CDHH và **01** đối tượng tù đầy)

- Lập danh sách báo giảm đối tượng người có công, thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp hàng tháng chết: 12 người

- Chế độ BHYT: Báo giảm thẻ BHYT 23 đối tượng NCC do chết và trùng thẻ; Lập danh sách báo tăng 04 thẻ BHYT đối tượng DCHT. Điều chỉnh 02 thẻ BHYT do sai ngày sinh

* Công tác Bảo trợ xã hội

- Cấp 20 xuất quà nhân dịp Tết Nguyên đán Quý Mão 2023 cho các đối tượng Khuyết tật Đặc biệt nặng, Già cô đơn, số tiền 10.000.000đ.

- Lập hồ sơ hưởng BHXH cho 18 đối tượng hưởng trợ cấp BHXH; trong đó: 11 đối tượng đủ 80 tuổi; 01 hồ sơ khuyết tật; 02 hồ sơ điều chỉnh trợ cấp; 01 hồ sơ trẻ mồ côi; 01 hồ sơ nuôi dưỡng trẻ mồ côi; 02 hồ sơ nuôi dưỡng người khuyết tật đặc biệt nặng.

- Hướng dẫn và lập 4 hồ sơ MTP, trong đó: 03 hồ sơ mai táng phí đối tượng người cao tuổi; 01 hồ sơ mai táng phí đối tượng xuất hu trên 80 tuổi. Hiện tại 04 hồ sơ mai táng phí đối tượng BHXH đã được chi trả.

- Hướng dẫn và lập 09 hồ sơ đề nghị hỗ trợ chi phí hỏa táng.

- Cắt giảm 21 đối tượng hưởng bảo trợ hàng tháng (trong đó: 02 chuyển hưởng xuất BHXH, 02 điều chỉnh trợ cấp, 01 đối tượng chuyển đi, 16 đối tượng hưởng trợ cấp BHXH chết)

- Chế độ BHYT: Báo tăng 10 thẻ BHYT cho đối tượng hưởng trợ cấp hàng tháng đủ 80 tuổi trở lên, người khuyết tật và đối tượng xuất hu trên 80 tuổi; Báo giảm 11 thẻ BHYT đối tượng BHXH do chết

* Công tác giảm nghèo

Công tác tặng quà tết Nguyên đán Nhâm Dần đối tượng HN, CN:

- Hộ nghèo: **25** xuất, số tiền mặt là: **12.500.000đ** (500.000đ/01 xuất)

- Hộ cận nghèo **39** hộ: số tiền mặt là: **15.600.000đ** (400.000đ/01 xuất).

- Việc thực hiện chính sách BHYT cho các đối tượng thuộc hộ nghèo, cận nghèo, hộ làm nông, lâm, ngư nghiệp có mức sống trung bình, cụ thể:

+ BHYT hộ nghèo: Nghèo: 31 thẻ; BHYT hộ cận nghèo Cận nghèo 71 thẻ; BHYT mức sống TB: 1.254 thẻ;

+ Ký giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 (Hộ nghèo: 25 hộ; hộ cận nghèo: 39 hộ.

- Triển khai dự án giảm nghèo năm 2023, UBND xã đã đang thực hiện Tiểu dự án 1 thuộc dự án 3 (Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông

nghiệp) với số vốn được giao 47.000.000 đồng, UBND xã đã lựa chọn 02 hộ cận nghèo hỗ trợ hộ nuôi bò lai Sind sinh sản.

Công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới

- Thu thập, cập nhật thông tin trẻ em vào phần mềm quản lý trẻ em.

- UBND xã trích 5.000.000 đồng từ quỹ vì trẻ thơ cấp cho các thôn tổ chức Tết thiếu nhi cho các cháu.

- Cấp 7 xuất quà của Phòng LĐTBXH huyện tặng cho 7 cháu có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nhân dịp Tết thiếu nhi (500.000 đồng/ xuất)

- Tổ chức Tết trung thu cho các cháu tổng số tiền là 13.650.000 đồng

- Trong năm 2023 thực hiện cấp mới 75 thẻ trẻ em dưới 6 tuổi.

*** Ngành nghề khác**

Trong năm số lao động đi lao động nước ngoài là 10 lao động đạt 40% kế hoạch năm (KH năm là 25 người), so với cùng kỳ giảm 02 người; số lao động đi lao động trong nước là 177 người đạt 88,5% kế hoạch (KH 200 người), so với cùng kỳ giảm 10 người.

Trên toàn xã hiện có 61 hộ gia đình kinh doanh các ngành nghề khác nhau, với tổng số lao động 155. Trên địa bàn xã hiện nay có 01 cơ sở may gia công, giải quyết việc làm cho khoảng 100 lao động nông thôn, thu nhập từ 3,5-6 tr.đồng/người/tháng.

5. Hoạt động tín dụng

Hoạt động tín dụng tiếp tục phát triển đáp ứng tốt nhu cầu vốn phục vụ sản xuất, kinh doanh của người dân, doanh nghiệp Tổng nguồn vốn huy động ngân hàng chính sách - xã hội giải ngân các nguồn vốn vay cho nhân dân để phát triển sản xuất, kinh doanh, ước tính tổng dư nợ hai ngân hàng là 49.823.100.000 tỷ đồng. Trong đó Ngân hàng chính sách 17.600.000.000 đồng, tổng số hộ vay là 310 hộ, Ngân hàng nông nghiệp 33 tỷ, tổng số hộ vay là 230 hộ, số tiền trên chủ yếu là cho các hộ nghèo, cận nghèo, học sinh, sinh viên, giải quyết việc làm và các doanh nghiệp, nhìn chung các hộ sử dụng vốn có hiệu quả, đúng mục đích.

III. CÔNG TÁC NỘI CHÍNH

1. Quân sự địa phương

- Huấn luyện LLDQ năm thứ nhất 12 đ/c; LLDQ cơ động 28 đ/c, LLQD tại chỗ 12 đ/c; LLBC 18 đ/c.

- Ra quân huấn luyện vào ngày 24/4/2023.

- Đăng ký trực tiếp tuổi 17, tổng 19/19 thanh niên đạt 100% KH.

- Nhập ngũ đợt 1/2023 đạt 100% KH trên giao.

- Lập danh sách nam thanh niên từ 18-25 tuổi và từ 18-27 tuổi đối với công dân đã qua học cao đẳng và Đại học nộp về BCH quân sự huyện: 46 thanh niên.

- Rà duyệt nam công dân sẵn sàng nhập ngũ được 46 thanh niên, đạt 100% kế hoạch.

- Động viên quân nhân dự bị tham gia huấn luyện diễn tập 47 công dân, đạt 100% kế hoạch trên giao.

- Cấp tiền cho 07 đối tượng theo QĐ số 62/QĐ-TTg: Tổng số tiền 25.900.000đ.

- Diễn tập PCTT - TKCN vào ngày 24/7/2023. Kết quả đạt tốt.

- Đã khám sơ tuyển nhập ngũ năm 2023 cho 39 công dân, trong đó 32 công dân đủ điều kiện khám sơ tuyển tại huyện.

- Làm tốt công tác quân sự địa phương. Phối hợp với công an tuần tra, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn xã. Trục sẵn sàng chiến đấu.

2. Công tác an ninh - Trật tự an toàn xã hội

Tình hình an ninh chính trị ổn định, toàn dân thực hiện tốt chủ chương, chính sách pháp luật của Đảng, nhà nước, các quy định của địa phương.

Ban công an xã đã làm tốt công tác tham mưu cho cấp uỷ chính quyền, ra nghị quyết chuyên đề về công tác xây dựng phong trào bảo vệ an ninh tổ quốc.

Thường xuyên kiểm tra đi vào nề nếp, công tác đăng ký nhân khẩu, hộ khẩu, tạm trú, tạm vắng theo quy định.

*** Trong năm 2023**

- TTATXH: Xảy ra 04 vụ Trộm cắp tài sản, 01 vụ cháy rừng (tự đốt) làm 01 người tử vong, chuyển cơ quan CSĐT công an huyện điều tra, giải quyết theo quy định;

- Tai nạn giao thông: xảy ra 02 vụ va chạm giao thông, công an huyện thụ lý giải quyết.

- Công tác quản lý đối tượng: Tổng số đối tượng trong diện quản lý: 23 người; án treo: 02 người; đối tượng sơ tra: 01 người (Đã thanh loại nộp lưu).

- Công tác quản lý nhân hộ khẩu: Đăng ký thường trú cho 123 nhân khẩu (trong đó: Nhập sinh 84 TH, chuyển đến 39 TH); làm thủ tục chuyển đi 45 nhân khẩu; xóa đăng ký thường trú (chết) 44 nhân khẩu, đăng ký tạm trú 10 nhân khẩu.

- Quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện về ANTT: Kinh doanh in ấn pho to: 01, kinh doanh chất cháy, nổ (ga): 05 cơ sở.

- Mô hình quần chúng làm công tác ANTT: Duy trì 13 tổ liên gia tự quản về ANTT với 499 thành viên, 05 tổ hòa giải với 35 thành viên, 03 mô hình trường học an toàn phòng chống dịch với 21 thành viên, 01 mô hình camera an ninh.

- Trên địa bàn toàn xã đã lắp đặt 18 camera an ninh công cộng

- Thực hiện tốt đề án 06 của chính phủ

- Đã sáp nhập Tổ triển khai đề án 06/CP với Tổ CNSCĐ thành Tổ công nghệ số cộng đồng, đồng thời kiện toàn Tổ công nghệ số cộng đồng theo quy định.

Kết quả, đã tiếp nhận giải quyết 215 hồ sơ Dịch vụ công thuộc các lĩnh vực:

- Điều chỉnh DLDC: 38 TH; Đăng ký thường trú: 123 TH; Xóa đăng ký thường trú do chết: 44 TH; Đăng ký tạm trú: 10 TH.

- Cấp mới, cấp lại, cấp đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT của

ngành Công an: chưa phát sinh hồ sơ trên DVC

- **Kết quả công tác làm sạch dữ liệu dân cư phục vụ kết nối, chia sẻ**

- Cập nhật, chỉnh sửa 256 thông tin trên hệ thống Cơ sở dữ liệu dân cư.

- Chứng minh nhân dân 9 số: 25 trường hợp. Đã cập nhật thành công 25/25 trường hợp.

- Trùng thông tin ngoài tỉnh: 02 trường hợp. Đã cập nhật thành công 02 trường hợp trong giai đoạn 1.

- Sai hủy cấu trúc số định danh 22 trường hợp

- **Công tác cấp CCCD, cấp định danh điện tử cho công dân**

- Tổng số cấp CCCD 193 trường hợp; cài đặt mức 1: 524 trường hợp, mức 2: 2880 trường hợp; kích hoạch tài khoản định danh điện tử mức 1: 510 trường hợp, mức 2: 2790 trường hợp.

3. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư

* *Công tác tiếp dân*

Thực hiện nghiêm lịch tiếp dân của UBND xã.

Xây dựng lịch tiếp dân và duy trì thường xuyên mỗi tuần 1 ngày/tuần vào ngày thứ 5 hàng tuần.

* *Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại*

* Tổng số đơn (vụ việc) tiếp nhận trong năm 2023 là: 08 đơn - Trong đó đơn mới phát sinh là: 06 đơn; đơn kỳ trước chuyển sang 02 đơn do UBND huyện chuyển về.

* Số đơn thư thuộc thẩm quyền giải quyết năm 2023 là: 08 đơn (KN 0, TC 0, ĐN 08); không thuộc thẩm quyền 0 đơn; đã giải quyết 07 đơn, còn 01 đơn đang xem xét giải quyết.

4. Đăng ký quản lý hộ tịch

Thực hiện Đăng ký khai sinh cho 94 trường hợp (trong đó đăng ký đúng hạn 76, đăng ký lại 18, đăng ký quá hạn 01).

Đăng ký kết hôn: 30 trường hợp. Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân cho 68 trường hợp. Đăng ký khai tử cho: 43 trường hợp. Chứng thực bản sao 1.639 hồ sơ/3.572 bản sao. Chứng thực hợp đồng giao dịch: 112 trường hợp. Chứng thực chữ ký: 74 trường hợp. Chứng thực di chúc: 01 trường hợp. Chứng thực phân chia di sản, từ chối nhận di sản: 18 TH.

IV. THỰC HIỆN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC Ở CẤP CƠ SỞ

* *Công tác cải cách TTHC*: Công tác cải cách hành chính trong lĩnh vực tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị, đề nghị của cá nhân, tổ chức đã được cải tiến rõ nét. UBND xã đã phân công những cán bộ có năng lực, phẩm chất đạo đức tốt, có kinh nghiệm trong giao tiếp đảm nhiệm công việc trực một cửa và trực tiếp công dân. Việc tiếp nhận và xử lý giải quyết công việc đã được thực hiện nhịp nhàng hiệu quả, công tác đón tiếp hướng dẫn công dân được thực hiện chu đáo, cởi mở, đúng quy trình, giải quyết nhanh gọn trả kết quả đúng thời gian quy định. Công tác nhận và trả kết quả tại bộ phận một cửa đã đi vào nề nếp, đã

hạn chế tình trạng ký tắt và trả kết quả không đúng quy định.

Niêm yết công khai bộ TTHC, biểu thu phí, lệ phí tại bộ phận một cửa đảm bảo rõ ràng, thuận tiện cho công dân nghiên cứu tham khảo và thực hiện trách nhiệm của mình khi đến UBND xã yêu cầu giải quyết các thủ tục hành chính.

Tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả niêm yết các TTHC bằng quét mã QR để thuận tiện cho người dân và doanh nghiệp tra cứu.

- Kết quả giải quyết TTHC tại bộ phận một cửa từ đầu năm 2023. Tổng số tiếp nhận 664 hồ sơ, 664/664 hồ sơ được nhập vào hệ thống thông tin một cửa điện tử đạt 100% KH giao; 100% hồ sơ TTHC sau khi được tiếp nhận đều được công chức chuyên môn tại bộ phận Một cửa nhập dữ liệu hồ sơ, Scan hồ sơ, xử lý hồ sơ, ký duyệt và công khai gắn kết quả giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử (số hóa hồ sơ đạt 100%).

- Tổng số 664 hồ sơ, trong đó nhận trực tuyến 648 hồ sơ, nhận trực tiếp 16 hồ sơ; có 617 hồ sơ trả trước hạn, 35 hồ sơ trả đúng hạn, 12 hồ sơ trả quá hạn

Cụ thể: Lĩnh vực Tư pháp: 564 hồ sơ; lĩnh vực Địa chính: 20 hồ sơ; Lĩnh vực LĐTĐ: 63 hồ sơ, lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp: 11 hồ sơ; lĩnh vực Nông nghiệp và phát triển nông thôn: 01 hồ sơ, lĩnh vực TĐKT: 05 hồ sơ.

- Phần mềm một cửa được cập nhật thường xuyên, ghi chép sổ sách theo dõi giải quyết thủ tục hành chính chưa đầy đủ.

- Về tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích không phát sinh hồ sơ.

UBND xã đã chi trả phụ cấp đối với công chức trực một cửa là 300.000đ/người/tháng.

Việc trang bị các phương tiện máy móc phục vụ làm việc tại bộ phận một cửa được UBND xã thường xuyên quan tâm. Hiện tại đã bố trí 3 máy tính, 3 máy in, 1 máy scanner, các máy tính đều kết nối mạng cáp quang và WiFi; bố trí quạt điện, bàn ghế sạch sẽ dành cho các tổ chức, cá nhân đến thực hiện các TTHC.

- Chuyển đổi số

Đầu năm UBND xã đã xây dựng Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 09/02/2023 về chuyển đổi số năm 2023.

Kiện toàn 05 tổ công nghệ số cộng đồng tại 05 thôn trên địa bàn với 34 thành viên. Qua đó, các thôn đã chủ động thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn người dân các nội dung về chuyển đổi số, làm CCCD, định danh điện tử...

*** Kết quả phát triển chính quyền số**

- Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần phát sinh hồ sơ đạt 11,4%.

- Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC) xử lý trực tuyến đạt 97,8%.

- Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt trên 77.6%.

- Tỷ lệ số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã đạt 100%.

- Tỷ lệ văn bản trao đổi giữa UBND xã với các CQNN cấp trên dưới dạng điện tử qua Hệ thống quản lý và điều hành công việc đạt 100% (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật).

- Tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng tại xã trên 100%.

- 100% các hệ thống phần mềm, cơ sở dữ liệu được triển khai theo hướng dẫn của UBND tỉnh.

*** Kinh tế số**

- Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử đạt 33,33%.

- Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt trên 33,33%.

- 100% các doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể áp dụng hóa đơn điện tử; các doanh nghiệp đã thực hiện nộp thuế điện tử.

- Xã hội số

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh đạt 50%.

- Tỷ lệ phủ sóng di động đạt 100% các thôn.

- Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng đạt 58% (852 hộ có kết nối mạng).

- 100% trụ sở cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã được gắn biển địa chỉ số theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

- Tỷ lệ người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức cho phép khác đạt 70%.

- Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử đạt 50%.

- Tỷ lệ người dân ứng dụng định danh điện tử đạt 91%.

- Hệ thống camera an ninh: Đã đầu tư lắp đặt 18 camera giám sát an ninh tại các khu vực trọng điểm và công cộng trên địa bàn xã. Hệ thống truyền thanh: Xã đã được đầu tư triển khai đồng bộ từ huyện hệ thống truyền thanh không dây FM từ năm 2017 với 23 cụm loa trên địa bàn xã. Tại bộ phận một cửa chưa sử dụng thu phí bằng hình thức chuyển khoản hoặc quét mã QR Code mà vẫn thu phí bằng tiền mặt.

*** Hạ tầng kết nối số**

- Nền tảng kết nối không dây; Nâng cấp hạ tầng thiết bị công nghệ thông tin; Hệ thống camera giám sát an ninh tại trụ sở UBND xã; Hệ thống wifi xác thực tập trung phục vụ cán bộ công chức, viên chức; Hệ thống mạng LAN: Xã được trang bị 17 máy tính cho các phòng ban. Hệ thống mạng LAN đã được đầu tư tập trung đồng bộ đảm bảo an toàn thông tin nội bộ.

*** ĐÁNH GIÁ CHUNG**

- Sản lượng lương thực đạt 97,16% so với kế hoạch đề ra.

- Xây dựng cứng hóa kênh mương, đường bê tông không đạt so với KH đề ra.

- Tỷ lệ xuất khẩu lao động đạt tỉ lệ thấp, đạt 40% so với kế hoạch năm.

- An ninh trật tự, an toàn xã hội được giữ vững, không có tệ nạn xã hội xảy ra, đảm bảo an ninh trật tự.

- Sự nghiệp y tế, giáo dục, văn hoá xã hội được duy trì và bảo đảm chất lượng dạy và học ở 3 nhà trường. Duy trì 03 trường đạt chuẩn quốc gia.

- Thực hiện tốt việc tiếp nhận và trả kết quả một cửa và công tác cải cách hành chính.

- Công tác tuyên truyền đã có nhiều chuyển biến tích cực.

- Các chính sách xã hội, chế độ ưu đãi đối với những người có công, gia đình thương binh liệt sỹ, gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được quan tâm.

Tuy nhiên trong quá trình chỉ đạo tổ chức thực hiện vẫn còn một số tồn tại cần khắc phục trong thời gian tới, cụ thể như sau:

1. Chưa cấp được giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 91 lô đất còn tồn đọng. Chưa xây dựng được khu xử lý rác thải ở thôn Húi.

2. Công tác vệ sinh môi trường, thu gom rác thải của các thôn chưa đảm bảo, ý thức bảo vệ môi trường trong một bộ phận người dân còn hạn chế, vẫn còn tình trạng xả thải rác ra môi trường. Chưa tổ chức thu phí vệ sinh môi trường trên địa bàn xã.

3. Công tác cải cách hành chính đã có nhiều chuyển biến tích cực nhưng một số cán bộ, công chức chấp hành hội họp, thông tin báo cáo còn chưa nghiêm túc.

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2024

I. Một số chỉ tiêu chủ yếu thực hiện năm 2024

- Giá trị sản xuất nông nghiệp đạt 45 triệu đồng/ha/năm.

- Duy trì sản lượng lương thực đạt 4.111 tấn; đàn trâu, bò 150 con; đàn gia cầm đạt 270.000 con.

- Thu ngân sách trên địa bàn hoàn thành 100% kế hoạch trên giao.

- Cứng hóa đường bê tông dài 800m.

- Tỷ lệ gia đình văn hoá đạt 85%; làng văn hoá đạt 80%.

- Tỷ lệ hộ nghèo duy trì mức 1,41%.

- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt 100%.

- Số lao động được giải quyết việc làm 215 mới trong năm; trong đó xuất khẩu lao động 15 người.

II. Những nhiệm vụ chủ yếu

1. Chỉ đạo gieo cấy hết 100% diện tích, chuẩn bị đầy đủ lượng giống và các điều kiện cho sản xuất vụ đông xuân 2023-2024.

2. Tăng cường công tác quản lý đất đai, ngăn chặn tình trạng lấn chiếm, khai thác khoáng sản, hạ thấp mặt bằng trái phép; cấp phát kịp thời sổ đỏ cho nhân dân, giải quyết có hiệu quả các vụ khiếu kiện về tranh chấp đất đai.

3. Tiếp tục huy động vốn đóng góp của nhân dân và vốn hỗ trợ của cấp trên để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất thiết yếu, phục vụ phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

4. Giữ vững an ninh chính trị trật tự, an toàn xã hội, phòng chống các tệ nạn xã hội, thực hiện nghiêm Nghị quyết số 32 về chấp hành nghiêm đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông.

5. Thực hiện tốt các chính sách xã hội, chế độ ưu đãi đối với những người có công. Tập trung thực hiện cuộc vận động toàn dân xây dựng đời sống văn hoá, phấn đấu năm 2024 có 4/5 làng văn hóa, 85% gia đình văn hóa.

6. Thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại; thực hiện cải cách hành chính, duy trì hoạt động có hiệu quả bộ phận nhận và trả kết quả theo cơ chế "Một cửa", nâng cao hiệu quả quản lý và điều hành của UBND xã.

7. Hoàn thành 100% các khoản nghĩa vụ đóng góp với nhà nước.

*** Biện pháp thực hiện**

1. Phát triển nông nghiệp

a. *Cây lúa*: Chỉ đạo chặt chẽ các thôn làm tốt công tác điều tiết nước, bảo vệ dự trữ nước tưới ở các hồ đập, làm tốt công tác khuyến nông, xây dựng kế hoạch cung ứng đủ lượng giống cho vụ chiêm xuân 2023-2024, xây dựng các mô hình sản xuất mới, tăng cường mở các lớp tập huấn chuyên giao khoa học kỹ thuật về chăn nuôi và trồng trọt cho nhân dân. Cây hết 100% diện tích. Phấn đấu tổng sản lượng lương thực duy trì 4.111 tấn/năm.

b. Chăn nuôi

Làm tốt công tác chăn nuôi, giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm, tăng cường công tác kiểm tra vệ sinh thú y, tổ chức tốt công tác tiêm phòng cho đàn gia súc gia cầm trên địa bàn, duy trì, ổn định đàn gia súc gia cầm: đàn trâu, bò 150 con, đàn lợn 800 con, đàn gia cầm, thủy cầm 270.000 con.

2. Công tác quản lý đất đai, tài nguyên môi trường

- Tiếp tục đôn đốc thôn Chiền hoàn thiện hồ sơ dồn điền đổi thửa.

- Thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU: Còn 04 trường hợp tiếp tục hoàn thiện hồ sơ, thủ tục đề nghị UBND huyện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhân dân.

- Tiếp tục từng bước thực hiện các quy trình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 91 lô đất còn tồn đọng.

- Tiếp tục hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp trên cấp đổi giấy chứng nhận QSDĐ sau dồn điền đổi thửa ở các thôn và các trường hợp còn vướng mắc, tồn đọng.

- Chuyển đổi mục đích sử dụng đất sang đất ở tại khu bờ Trán theo kế hoạch. Hoàn thiện hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất khu trường Mầm non cũ.

- Quản lý và khoán thầu diện tích đất công ích, mặt nước chuyên dùng và đất bằng chưa sử dụng trên toàn địa bàn xã.

*** Công tác Môi trường – KS:** Tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình hạ thấp mặt bằng, khai thác cát, sỏi lòng sông, bến bãi kinh doanh vật liệu xây dựng

và công tác vệ sinh môi trường trên địa bàn. Kiểm tra, giám sát tình hình khai thác đất đồi, đất sản xuất vật liệu xây dựng; san lấp, hạ thấp mặt bằng, quản lý tài nguyên, khoáng sản và bảo vệ môi trường trên địa bàn.

- Thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 27/02/2020 của Tỉnh ủy Bắc Giang về việc huy động toàn dân tập trung thu gom, xử lý triệt để rác thải ra môi trường; triển khai thu phí vệ sinh môi trường; tổ chức dọn vệ sinh môi trường trong toàn xã vào ngày 30 hàng tháng.

3. Xây dựng cơ bản, giao thông thuỷ lợi

* **Giao thông:** Tiếp tục phát động phong trào cứng hóa đường bê tông thôn, xóm, đường bê tông nội đồng. Nâng cấp các trục đường nội đồng, mở rộng nền mặt đường. Tiếp tục vận động giải tỏa hành lang đê, hành lang giao thông trục đường liên xã và các tuyến đường ở các xóm trong các thôn.

* **Thuỷ lợi:** Nạo vét kênh mương nội đồng, cải tạo hệ thống trạm bơm cục bộ, nâng cấp công trình hồ đập và vùng dộc.

+ Xây dựng kế hoạch PCTT-TKCN năm 2024. Thu hoàn thành quỹ PCTT năm 2024.

* **Xây dựng:** Cứng hóa đường bê tông, tổng chiều dài 800m. Tiếp tục xây dựng 08 phòng học trường THCS.

4. Ngân sách: Dự toán thu, chi ngân sách năm 2024 là: 4.997.940.000 đ. Tiết kiệm chi ngân sách để trả nợ xây dựng cơ bản. Thực hiện thu đủ 100% các nghĩa vụ đối với nhà nước, quỹ phòng chống thiên tai, ổn định ngân sách địa phương. Thu hoàn thành thuế sử dụng đất phi nông nghiệp.

5. Giáo dục, y tế

- **Giáo dục:** Chỉ đạo 03 nhà trường tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất để đáp ứng với yêu cầu dạy và học. Cho phép các nhà tiếp tục làm tốt công tác xã hội hoá giáo dục để tu sửa cơ sở vật chất. Duy trì 3 trường chuẩn quốc gia.

- **Y tế:** Thực hiện đầy đủ chế độ trực 24/24 tổ chức khám, chăm sóc sức khoẻ ban đầu cho nhân dân. Tham gia 100% các chương trình tiêm chủng mở rộng, duy trì hoạt động ổn định mạng lưới y tế thôn bản. Đảm bảo các chế độ chăm sóc sức khoẻ cho nhân dân. Làm tốt công tác tuyên truyền về công tác dân số kế hoạch hoá gia đình. Giữ vững bộ tiêu chí chuẩn Quốc gia về y tế.

6. Văn hoá- xã hội

Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền bằng nhiều hình thức phong phú. Phổ biến các chỉ thị, nghị quyết, các chương trình phát triển kinh tế- xã hội của địa phương trên các hình thức như: Phát loa truyền thanh, kẻ vẽ pa nô, áp phích.

Tiếp tục phát động phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”. Thực hiện học tập làm theo “*Tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh gắn với xây dựng Nông thôn mới*”. Thực hiện tốt quy định về nếp sống văn hóa trong việc tang, chỉ đạo các thôn thực hiện tốt Quy ước, hương ước. Thực hiện tốt các chính sách xã hội đối với những người có công, gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Tỷ lệ gia đình văn hóa 85%, 3/3 cơ quan đạt tiêu chí văn hóa,

4/5 làng đạt văn hóa. Tỷ lệ hộ nghèo duy trì ở mức 1,41%. Làm tốt công tác chăm sóc trẻ em; tiếp tục xây dựng xã phù hợp với trẻ em. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế phần đầu đạt 100%.

Thực hiện tốt công tác bảo đảm an sinh xã hội, triển khai có hiệu quả các chính sách đối với người có công, người nghèo...

7. Công tác an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội

Công an xã làm tốt công tác tham mưu cho cấp ủy, chính quyền đề ra nghị quyết, kế hoạch chuyên đề về công tác phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, và làm nòng cốt tổ chức thực hiện.

Phát động phong trào “*Toàn dân tham gia tích cực phong trào đấu tranh phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội*”. Vận động nhân dân thực hiện tốt các Nghị quyết của Chính phủ về an toàn giao thông. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

- Thực hiện tốt Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

8. Công tác quân sự địa phương

- Đăng ký trực tiếp tuổi 17; hoàn thành kế hoạch tuyển quân năm 2024. Làm tốt công tác quân sự địa phương, chính sách hậu phương quân đội; làm tốt công tác quản lý và động viên quân nhân dự bị động viên tham gia huấn luyện tại các đơn vị đảm bảo theo kế hoạch trên giao; chuẩn bị các điều kiện để huấn luyện cho LLDQ theo kế hoạch. Làm tốt công tác chuẩn bị mô hình học cụ giáo án huấn luyện lực lượng dân quân năm 2024.

9. Cải cách thủ tục hành chính, nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước ở cơ sở

Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nâng cao tuyên truyền cải cách hành chính trên hệ thống loa truyền thanh, phối kết hợp lồng ghép các hội nghị của xã nhằm tuyên truyền sâu, rộng để nâng cao sự hiểu biết về cải cách hành chính. Niêm yết công khai, quy trình tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa một cửa một cửa liên thông tại UBND xã. Duy trì nghiêm túc Quy chế làm việc của UBND xã; chấp hành nghiêm túc giờ giấc làm việc; Đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quản lý tài chính, thực hành tiết kiệm, nâng cao hiệu quả công việc; phát huy vai trò kiểm tra, giám sát. Đổi mới phương thức, nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, bảo đảm thiết thực. Thực hiện tốt công tác chuyển đổi số; tiếp tục xây dựng chính quyền thân thiện đạt chuẩn.

Thực hiện tốt chuyển đổi số, giải quyết TTHC qua dịch vụ công; triển khai thanh toán không dùng tiền mặt.

Thực hiện tốt việc xây dựng và duy trì, áp dụng theo tiêu chuẩn Việt Nam ISO 9001:2015.

Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, nâng cao chất lượng giải quyết khiếu nại, tố cáo, giải quyết dứt điểm đơn thư còn tồn đọng.

Nâng cao vai trò điều hành của UBND, chỉ đạo phối hợp thống nhất của các ngành, đoàn thể, các thôn hoàn thành nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội năm 2024.

Trên đây là báo cáo tình hình kinh tế - xã hội và sự chỉ đạo điều hành của UBND xã Đan Hội năm 2023, phương hướng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (BC);
- TTĐU, HĐND, UBND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các Đoàn thể xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vũ Trí Quý